

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét. <p>Bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD hs làm 1, 2 bài tập đầu a) $37 - 5 \times 5 = 12$ Đ $13 \times 2 - 2 = 13$ S - Y/c hs thực hiện các phép tính còn lại. <p>Bài 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD phân tích đề và giải. <ul style="list-style-type: none"> - HD nhận xét <p>Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD hs ghép hình - Đi từng bàn theo dõi, giúp đỡ. <p>3. Củng cố- dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Dặn hs chuẩn bị bài sau. 	$93 - 48 : 8 = 93 - 6 \\ = 87$ $\text{b)} 500 + 6 \times 7 = 500 + 42 \\ = 542$ $30 \times 8 + 50 = 240 + 50 \\ = 290$ $69 + 20 \times 4 = 69 + 80 \\ = 149$ <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu bài tập - Theo dõi cách thực hiện mẫu. - Làm việc các nhau, nêu miệng kết quả. - Nêu yêu cầu. - Phân tích đề và giải, 1 hs lên bảng thực hiện <p>Bài giải: Tất cả số táo mẹ và chị đã hái được là: $60 + 35 = 95$ (quả) Số quả táo trong mỗi hộp là: $95 : 5 = 19$ (quả) Đáp số : 19 quả táo. - Nêu yêu cầu, thao tác trên bộ đồ dùng, xếp hình theo nhóm</p>
--	---

GDKNS : Gv chuyên

.....
TNXH : Gv2

TOÁN

LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

- Biết tính giá trị biểu thức ở các dạng: chỉ có phép cộng, phép trừ; chỉ có phép nhân, phép chia hoặc có các phép cộng, trừ, nhân, chia.
- HS làm được các bài tập 1,2,3.HS nk làm được bài 4.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.

1. Kiểm tra bài cũ:	- 3 hs nêu 3 quy tắc tính giá trị biểu thức - 1 hs nêu cả 3 quy tắc
2. Hướng dẫn luyện tập - y/c hs nêu cách tính giá trị biểu thức.	

<p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD hs tính giá trị của 2 biểu thức. <p>a) $125 - 85 + 80 = 40 + 80 = 120$</p> <p>b) $68 + 32 - 10 = 100 - 10 = 90$</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD hs tính giá trị của biểu thức <p>a) $375 - 10 \times 3 = 375 - 30 = 345$</p> <p>b) $306 + 93 : 3 = 306 + 31 = 337$</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, bổ sung. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c hs tự làm <p>- Nhận xét, chừa bài</p> <p>Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD trên bảng phụ - HD hs nối biểu thức với giá trị tương ứng. - Nhận xét, chừa bài. <p>3. Củng cố- dặn dò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học - Nhắc hs về nhà học thuộc 3 quy tắc về tính giá trị của biểu thức. 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi hướng dẫn, nêu miệng cách tính giá trị biểu thức. - Các biểu thức còn lại hs tự làm <p>$21 \times 2 \times 4 = 42 \times 4 = 168$</p> <p>$147 : 7 \times 6 = 21 \times 6 = 126$</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu. - 2 hs lên bảng thực hiện. <p>$64 : 8 + 30 = 8 + 30 = 38$</p> <p>$5 \times 11 - 20 = 55 - 20 = 35$</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu. - HS làm vở, chừa bài. <p>a) $81 : 9 + 10 = 9 + 10 = 19$</p> <p>$20 \times 9 : 2 = 180 : 2 = 90$</p> <p>b) $11 \times 8 - 60 = 88 - 60 = 28$</p> <p>$12 + 7 \times 9 = 12 + 63 = 75$</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu. - HS thực hiện bằng bút chì vào sgk - Nêu miệng kết quả. <ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhớ nội dung học ở nhà.
--	--

TẬP VIẾT

ÔN CHỮ HOA M

I. MỤC TIÊU:

- Viết đúng chữ hoa M (1 dòng); T, B (1 dòng)- Viết đúng tên riêng Mạc Thị Bưởi (1 dòng).
- Viết câu ứng dụng: “ Một cây làm chảng nên non Ba cây chụm lại nên hòn núi cao ”
(1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Mẫu chữ viết hoa M
- Tên riêng Mạc Thị Bưởi câu tục ngữ viết trên giấy kẻ ô

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

<p>1. Kiểm tra bài cũ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Kiểm tra bài viết ở nhà của học sinh <p>2. Bài mới.</p> <p><i>2.1 Giới thiệu bài.</i></p> <p><i>2.2 Hướng dẫn viết bảng con.</i></p> <p><i>a) Luyện viết chữ hoa</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Tìm trong bài những chữ viết hoa?- GV viết mẫu kết hợp nhắc lại cách viết. <p><i>b) Luyện viết từ ứng dụng (tên riêng)</i></p> <ul style="list-style-type: none">- GV giới thiệu về Mạc Thị Bưởi- nữ giao liên anh hùng thời kháng Pháp- HD viết vào bảng con tên Mạc Thị Bưởi <p><i>c) Luyện viết câu ứng dụng</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Giúp hs hiểu nghĩa câu tục ngữ: khuyên đoàn kết sẽ làm được việc lớn. <p><i>2.3. Hướng dẫn viết vào vở tập viết.</i></p> <p><i>2.4 Chấm chửa bài.</i></p> <p>3. Củng cố dặn dò.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét giờ học.- Khen ngợi những hs có ý thức rèn luyện chữ viết.	<ul style="list-style-type: none">- M. T. B- Hs tập viết bảng con chữ M, T, B <p>- Đọc tên riêng Mạc Thị Bưởi</p> <p>- Viết tên riêng trên bảng con. Hs viết tên riêng Mạc Thị Bưởi</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc câu ứng dụng- Luyện viết câu ứng dụng- Học sinh viết bài- Thu vở chấm bài. <p>- Về nhà viết phần luyện viết ở nhà.</p>
---	--

TẬP LÀM VĂN

NÓI VỀ THÀNH THỊ - NÔNG THÔN

I. MỤC TIÊU:

- Bước đầu biết kể về nông thôn (thành thị) theo gợi ý sgk.

* *GDMT: GD ý thức tự hào về cảnh quan môi trường trên các vùng đất quê hương.*

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh minh họa truyện vui “Kéo cây lúa lên”
- Viết sẵn gợi ý kể chuyện vui và gợi ý kể chuyện vui (BT 1)
- Bảng phụ viết gợi ý nói về nông thôn, thành thị.
- Một số tranh, ảnh về phong cảnh, cảnh sinh hoạt ở nông thôn, thành thị.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.

<p>1. Kiểm tra bài cũ.</p> <p>2. Dạy bài mới.</p> <p><i>2.1. Giới thiệu bài.</i></p> <p><i>2.2. Hướng dẫn làm bài tập.</i></p>	<ul style="list-style-type: none">- 2 HS kể lại chuyện “ Giáu cày”- 2 hs đọc bài viết về tổ em. <p>- Ghi đầu bài.</p>
--	--

Bài tập 2.

- Yêu cầu hs đọc kỹ gợi ý để làm bài Kể những điều em biết về nông thôn hoặc thành thị.
- Nhận xét, sửa chữa thêm.

- Đọc yêu cầu bài tập.

Gợi ý:

- a, Nhờ đâu em biết
- b, Cảnh vật, con người ở nông thôn có gì đáng yêu?
- c, Em thích nhất điều gì?

- Hs làm việc cá nhân, chọn đề tài để viết

- Dựa vào gợi ý để nói trước lớp.

- 1 số hs thi nói trước lớp.

- Nhận xét, bình chọn bạn nói về đề tài nông thôn, thành thị hay nhất

=>GD ý thức tự hào về cảnh quan môi trường trên các vùng quê hương.

3. Cứng cỗ – dặn dò.

- Nhận xét tiết học,
- Dặn dò chuẩn bị bài

Thủ công**CẮT, DÁN CHỮ E****I. MỤC TIÊU:**

- HS biết cách kẻ, cắt, dán chữ E.
- Kẻ, cắt, dán được chữ E. Các nét chữ tương đối thẳng và đều nhau. Chữ dán tương đối phẳng.
- Với HS khéo tay: Kẻ, cắt, dán được chữ E. Các nét chữ thẳng và đều nhau. Chữ dán phẳng. HS thích cắt dán chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh quy trình kỹ thuật
- Chữ E mẫu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của GV	HĐ của HS
1. Quan sát, nhận xét - Giới thiệu mẫu chữ E, HD học sinh quan sát và nhận xét - T dùng mẫu chữ để rời, gấp đôi theo chiều ngang	- HS quan sát, nhận xét về độ rộng của chữ và nét chữ
2. Hướng dẫn mẫu. - HD mẫu theo 3 bước + Bước 1: Kẻ chữ E + Bước 2 : cắt chữ E + Bước 3: Dán chữ E.	- HS chú ý nghe - Nhắc lại các bước gấp, cắt, dán chữ E

<p>3. Hướng dẫn thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho hs thực hành. - Nhắc hs dán chữ cho cân đối và phẳng. - Tổ chức cho hs trung bày sản phẩm. - Đáng giá sản phẩm. - Nhận xét sự chuẩn bị của hs và tinh thần thái độ khi thực hành. <p>4. Củng cố - dặn dò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét sự chuẩn bị của hs và tinh thần thái độ khi thực hành. - Dặn hs chuẩn bị bài sau: cắt dán chữ VUI VẺ 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành cắt dán chữ E <p>Trung bày sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự mình đáng giá sản phẩm của mình dựa vào tiêu chuẩn đánh giá T đưa ra. - Nghe, ghi nhớ nội dung chuẩn bị cho bài sau.
--	---

SINH HOẠT TUẦN 16

1. Nhận xét, đánh giá hoạt động tuần 16.

* Ưu điểm.

- Đì học chuyên cần.

- Duy trì tốt sĩ số, chấp hành tốt quy chế của trường, lớp đề ra.

* Tồn tại:

- Một số HS ý thức học tập chưa cao như em Mạnh, em Thương, Nga.

- Vệ sinh: các nhóm được phân công thực hiện tương đối tốt

2. Phương hướng tuần 17.

- Tích cực thi đua học tập, ôn tập tốt chuẩn bị kiểm tra định kỳ cuối kỳ I đạt kết quả cao.

- Các bạn được phân công kèm bạn học , cần chú ý giúp bạn

- Đầu tuần đổi chỗ ngồi

- Tiếp tục tham gia đóng góp các khoản ủng hộ xây dựng.

- Chấn chỉnh lại vở chuẩn bị chấm VSCĐ.